

Số: 08 /2022/QĐST- HNGĐ

*Thanh Sơn, ngày 17 tháng 01 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 239/2021/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Kiều Chinh** - Sinh năm 2002

Địa chỉ: Xóm Bãi, xã Lương Nha, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: **Anh Nguyễn Văn Tùng** - Sinh năm 1998

Địa chỉ: Xóm Bãi, xã Lương Nha, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, 81, 82, 83 - của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **Chị Nguyễn Thị Kiều Chinh** và anh **Nguyễn Văn Tùng**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

\*.Về con chung: **Chị Nguyễn Thị Kiều Chinh** và anh **Nguyễn Văn Tùng** có 01 con chung đã thoả thuận như sau:

Giao cháu **Nguyễn Minh Chiến**, sinh ngày 25/10/2019 cho **chị Nguyễn Thị Kiều Chinh** được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu **Chiến** đến khi thành niên. Anh **Nguyễn Văn Tùng** không phải cấp dưỡng nuôi con chung, do **chị Chinh** không

yêu cầu. Nhưng anh Tùng có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

\*. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Kiều Chinh và anh Nguyễn Văn Tùng không đề nghị Tòa án giải quyết

\*. Về Nợ chung: Chị Nguyễn Thị Kiều Chinh và anh Nguyễn Văn Tùng không đề nghị Tòa án giải quyết

\*. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kiều Chinh tự nguyện chịu 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Nguyễn Thị Kiều Chinh đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0006675 ngày 28/12/2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, nay được chuyển thành tiền án phí. Hoàn trả lại cho chị Chinh số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

*Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân huyện, tỉnh.
- T.H.A. Dân sự huyện
- UBND xã Lương Nha
- Nguyên đơn, bị đơn.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**ĐÃ KÝ**

**BÙI KHOA HƯƠNG**